

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN HAI BÀ TRUNG  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 305/2020/HS-ST  
Ngày 29 tháng 10 năm 2020.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* - Bà Lại Nguyệt Ánh.

*Các hội thẩm nhân dân:* - Bà Vương Thúy Thìn

- Ông Đoàn Xuân Miễn

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Quang Đạo - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 332/2020/TLST - HS ngày 19 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 339/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

**Trần Thị Song H**, sinh năm 1982.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số A, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Ngọc Y và bà Nguyễn Thị Thanh H; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 2; Bị cáo đã có chồng và đã ly hôn, có 01 con, sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: 03 tiền án, 01 tiền sự (tiền án: Ngày 19/12/2006 Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xử 26 tháng tù; Ngày 06/4/2007 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phúc thẩm 20 tháng tù tội Tàng trữ trái phép chất ma túy( đã xoá án tích); Ngày 26/01/2017 Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử 34 tháng tù tội Tàng trữ trái phép chất ma túy( đã xoá án tích); Ngày 17/8/2020 Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử 8 tháng tù tội Trộm cắp tài sản ( chưa xoá án tích); tiền sự: Ngày 14/01/2020 trộm cắp tài sản, Công an quận Đống Đa xử lý hành chính); Bị cáo bị bắt ngày 08/8/2020.

( có mặt tại phiên tòa )

- *Người bị hại:* Chị Nguyễn Thủy T - sinh năm 2000; Trú tại: Lạc Trung, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

( *vắng mặt tại phiên tòa* ) -

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Ngọc Y – sinh năm: 1951; Nơi cư trú: Bạch Mai, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

( *vắng mặt tại phiên tòa* )

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Khoảng 14h30 phút ngày 06/8/2020, chị Nguyễn Thủy T để xe máy điện màu đỏ không đeo BKS ở trước cửa số nhà F Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội không khóa cổ, khóa càng, không nhờ người trông giữ đi vào trường Mầm non Ánh Vàng làm việc. Khoảng 15 giờ cùng ngày, Trần Thị Song H đi qua số F Bạch Mai thì phát hiện 01 chiếc xe máy điện màu đỏ của chị Nguyễn Thủy T dựng trước cửa Bạch Mai không ai trông giữ. H nảy sinh lòng tham nên đã dắt xe máy điện màu đỏ đi từ phố Bạch Mai đến phố Tạ Quang Bửu và giấu xe tại bờ tường nhà số 1 ngõ 52 Tạ Quang Bửu. Sau đó H bắt xe ôm đi lên khu vực cây xăng Trần Khát Chân gặp một người phụ nữ tên L và nói “ có xe chị có lấy không”. L đồng ý và đi cùng H đến phố Tạ Quang Bửu. H vào ngõ 52 Tạ Quang Bửu dắt xe mang ra khu vực đầu ngõ 39 Tạ Quang Bửu bán xe cho L giá 1.000.000 đồng. Khoảng 17 giờ cùng ngày, chị T ra lấy xe thì phát hiện xe máy điện bị mất và đến Công an phường Bạch Mai trình báo. Hiện xe máy điện không thu hồi được.

Cơ quan CSĐT – CA quận Hai Bà Trưng đã yêu cầu định giá tài sản chiếc xe máy điện không có biển kiểm soát, sơn màu đỏ, nhãn hiệu DK, số loại: MUMAR.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự quận Hai Bà Trưng số 80/KL-HĐĐGTS ngày 08/9/2020 kết luận: 01 chiếc xe máy điện, không có biển kiểm soát, sơn màu đỏ, nhãn hiệu DK, số loại: MUMAR, mua tháng 8/2016 với giá 8 triệu đồng, xe đã qua sử dụng, tài sản chưa thu hồi được, định giá theo mô tả, trị giá 4.000.000 đồng ( bốn triệu đồng).

Tại cơ quan điều tra, Trần Thị Song H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, H khai: Số tiền bán xe H đã chi tiêu cá nhân hết 705.000 đồng, số tiền còn lại 295.000 đồng cơ quan công an đã thu giữ. Ngoài ra cơ quan công an còn thu giữ của H 01 điện thoại di động Samsung GT – 18160 màu đen, là điện thoại của H không liên quan đến hành vi phạm tội.

Gia đình H đã bồi thường cho chị Nguyễn Thủy T 5.000.000 đồng. Chị T không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Tại bản cáo trạng số 311/CT-VKS-HBT ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Trần Thị Song H về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

*Tại phiên tòa:*

Bị cáo Trần Thị Song H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ quyền công tố nhà nước tại phiên tòa sau khi phân tích nội dung vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố được công bố tại Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Thị Song H từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo 295.000 đồng và 01 điện thoại SamSung GT-18160 màu đen, số Imeil: 356035053646044 thu giữ của bị cáo.

Về bồi thường dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người bị hại không yêu cầu gì nên không xét.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

***Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:***

[1] Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tang vật thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 06/8/2020, tại số 358 Bạch Mai, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Trần Thị Song H đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy điện, không có biển kiểm soát, màu sơn đỏ, nhãn hiệu DK, số loại: MUMAR, xe đã qua sử dụng của chị Nguyễn Thủy T. Theo Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 80/KL-HĐ ĐGTS ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự quận Hai Bà Trưng thì chiếc xe máy điện trên trị giá: 4.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội Trộm cắp tài sản, tội danh và hình phạt được quy định tại

Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản và quyền quản lý tài sản hợp pháp của công dân, gây mất an ninh trật tự trong xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Lợi dụng sơ hở của người bị hại, bị cáo đã trộm cắp chiếc xe máy điện mang đi tiêu thụ. Bị cáo phạm tội trong thời gian đang chờ xét xử một vụ án khác cũng về tội Trộm cắp tài sản. Mặt khác, nhân thân bị cáo đã có ba tiền án trong đó có 02 tiền án đã được xóa, 01 tiền án chưa được xóa nhưng cũng không tính là tái phạm. Bị cáo có 01 tiền sự về cùng loại tội chưa hết thời hiệu. Chứng tỏ, bị cáo rất coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối lỗi. Gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại số tiền 5.000.000 đồng. Do vậy, xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác: Trả lại bị cáo 295.000 đồng và 01 điện thoại SamSung GT-18160 màu đen, số Imeil: 356035053646044.

Về bồi thường dân sự: Ngày 01/10/2020 gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 5.000.000 đồng cho chị Nguyễn Thủy T. Chị T đã nhận tiền bồi thường và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 55, khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;*

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị Song H phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt: **Trần Thị Song H 15 ( mười lăm ) tháng** tù. Tổng hợp hình phạt 08 ( tám ) tháng tù giam về tội: “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 225/2020/HSST ngày 17/8/2020 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 23 ( hai mươi ba ) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/8/2020 ( Được trừ thời gian từ ngày 24/3/2020 đến ngày 25/3/2020 theo bản án số 225/2020/HSST ngày 17/8/2020).

*Căn cứ Điều 106, 136, 331, 332, 333, 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;*

*Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;*

Trả lại bị cáo số tiền 295.000 đồng.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại SamSung GT-18160 màu đen, số Imeil: 356035053646044, không kiểm tra nội dung dữ liệu bên trong điện thoại

(Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, số tang vật 04/21 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 25/10/2020 tại Kho bạc Nhà nước quận Hai Bà Trưng ).

Về án phí:

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến họ trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục THADS quận Hai Bà Trưng;

**Lại Nguyệt Ánh**

*Trung;*

- Lưu hồ sơ.





